

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**Biểu mẫu 24**  
**THÔNG BÁO**

**Công khai tài chính của cơ sở giáo dục năm học 2017-2018**  
(Kèm theo công văn số 1538/ĐHM ngày 29 tháng 12 năm 2017)

STT	Loại hình đào tạo	Học phí 1 sinh viên
<b>I</b>	<b>Học phí hệ chính quy năm học 2017-2018</b>	
1	<b>Tiến sĩ</b>	
	- Khóa 2014 trở về trước	27.000.000đ/năm học
	- Khóa 2015, khóa 2016 và khóa 2017	35.000.000đ/năm học
2	<b>Thạc sĩ</b>	
	- Khóa 2016	25.000.000đ/năm học
	- Khóa 2017	25.000.000đ/năm học
3	<b>Đại học chính quy, HCKT, Văn bằng thứ hai</b>	
	<b>- Khóa 2014 trở về trước</b>	
	Các môn Toán, Lý luận chính trị.	250.000đ/tín chỉ
	Ngành Xã hội học, Công tác xã hội, Đông nam Á học, Kinh tế học.	280.000đ/tín chỉ
	Ngành Quản trị kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng, Kế toán, Luật kinh tế.	280.000đ/tín chỉ
	Nhóm ngành Ngôn ngữ chuyên ngữ và các môn ngoại ngữ không chuyên.	280.000đ/tín chỉ
	Ngành Khoa học máy tính, Công nghệ Kỹ thuật Công trình Xây dựng, Quản lý xây dựng, Công nghệ sinh học, Hệ thống thông tin quản lý và các môn Tin học không chuyên.	340.000đ/tín chỉ
	<b>- Khóa 2015</b>	
	Giáo dục quốc phòng-An ninh.	200.000đ/tín chỉ
	Giáo dục thể chất.	320.000đ/tín chỉ
	Các môn Toán, Lý luận chính trị.	420.000đ/tín chỉ
	Ngành Xã hội học, Công tác xã hội, Đông nam Á học, Kinh tế học.	300.000đ/tín chỉ
	Ngành Quản trị kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng, Kế toán, Luật, Luật kinh tế.	450.000đ/tín chỉ
	Nhóm ngành Ngôn ngữ chuyên ngữ và các môn ngoại ngữ không chuyên.	460.000đ/tín chỉ
	Ngành Khoa học máy tính, Công nghệ Kỹ thuật Công trình Xây dựng, Quản lý xây dựng, Công nghệ sinh học, Hệ thống thông tin quản lý và các môn Tin học không chuyên.	480.000đ/tín chỉ
	<b>- Khóa 2016</b>	
	Giáo dục quốc phòng-An ninh.	200.000đ/tín chỉ
	Giáo dục thể chất.	320.000đ/tín chỉ
	Các môn Toán, Lý luận chính trị.	420.000đ/tín chỉ
	Ngành Xã hội học, Công tác xã hội, Đông nam Á học, Kinh tế học.	300.000đ/tín chỉ
	Ngành Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng, Kế toán, Kiểm toán, Luật, Luật kinh tế, Kinh doanh Quốc tế, Quản trị Nhân lực.	480.000đ/tín chỉ
	Nhóm ngành Ngôn ngữ chuyên ngữ.	460.000đ/tín chỉ
	Các môn ngoại ngữ không chuyên.	460.000đ/tín chỉ

STT	Loại hình đào tạo	Học phí 1 sinh viên
	Ngành Khoa học máy tính, Công nghệ Kỹ thuật Công trình Xây dựng, Quản lý xây dựng, Công nghệ sinh học, Hệ thống thông tin quản lý và các môn Tin học không chuyên.	540.000đ/tín chỉ
	<b>- Khóa 2017</b>	
	Giáo dục quốc phòng-An ninh.	230.000đ/tín chỉ
	Giáo dục thể chất.	360.000đ/tín chỉ
	Các môn Toán, Lý luận chính trị.	450.000đ/tín chỉ
	Ngành Xã hội học, Công tác xã hội, Đông nam Á học, Kinh tế học.	320.000đ/tín chỉ
	Ngành Quản trị kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng, Kế toán, Kiểm toán, Luật, Luật kinh tế, Kinh doanh Quốc tế, Quản trị Nhân lực.	500.000đ/tín chỉ
	Nhóm ngành Ngôn ngữ chuyên ngữ.	460.000đ/tín chỉ
	Các môn ngoại ngữ không chuyên.	460.000đ/tín chỉ
	Ngành Khoa học máy tính, Công nghệ Kỹ thuật Công trình Xây dựng, Quản lý xây dựng, Công nghệ sinh học, Hệ thống thông tin quản lý và các môn Tin học không chuyên.	560.000đ/tín chỉ
<b>II</b>	<b>Học phí hệ vừa làm vừa học năm học 2017-2018</b>	
	<b>Khu vực 1</b>	
	- Khối ngành Kinh tế - Xã hội	365.000đ/tín chỉ
	- Khối ngành Kỹ thuật - Công nghệ	415.000đ/tín chỉ
	<b>Khu vực 2</b>	
	- Khối ngành Kinh tế - Xã hội	340.000đ/tín chỉ
	- Khối ngành Kỹ thuật - Công nghệ	380.000đ/tín chỉ
<b>III</b>	<b>Học phí hệ đào tạo từ xa năm học 2017-2018</b>	
	<b>Khu vực 1</b>	
	- Khối ngành Kinh tế - Xã hội	270.000đ/tín chỉ
	- Khối ngành Kỹ thuật - Công nghệ	300.000đ/tín chỉ
	<b>Khu vực 2</b>	
	- Khối ngành Kinh tế - Xã hội	240.000đ/tín chỉ
	- Khối ngành Kỹ thuật - Công nghệ	265.000đ/tín chỉ
<b>IV</b>	<b>Tổng thu năm 2017</b>	<i>Tỷ đồng/năm</i>
1	Từ ngân sách	1.5
2	Từ học phí, lệ phí	265
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	-
4	Từ nguồn khác	27